TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **174**/2020/HSST
Ngày: 16/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn T Thành;

2. Ông Trần Quang Mẫn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Mỹ Trà, cán bộ Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 162/2020/HSST ngày 27/10/2020 đối với các bị cáo:

1. La Văn C, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: N; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật; Hộ khẩu thường trú: Số 63/28 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 63/28 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông LC, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Hồng Khánh, sinh năm 1984; Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay. (có mặt).

2. LC, sinh ngày 29 tháng 3 năm 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: N; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Hộ khẩu thường trú: Số 63/28 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 63/28 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông LP (đã chết) và bà Trần Thế Q (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; Con: hiện có 02 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1983); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/6/2004, có hành vi sử dụng nhà mình làm địa điểm để chứa bạc, đánh bạc bị Công an phường N, Quận M xử phạt hành chính (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0106 ngày 24/6/2004).

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay. (có mặt)

3. Lưu Lệ C1, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật; Hộ khẩu thường trú: Số 158/17 đường Nguyễn C, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 63/28 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông Lưu Bình Q, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay. (có mặt).

4. Phan Chấn N, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: N; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Hộ khẩu thường trú: Số 68/20 đường T, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông Phan Phú T (đã chết) và bà Từ Thị S, sinh năm 1936; Vợ: Trương Ái M, sinh năm 1969; Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay. (có mặt)

5. Trần Chung D, sinh ngày 22 tháng 3 năm 1952 tại Trung Quốc; Giới tính: N; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật; Hộ khẩu thường trú: Số 63/30 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 63/30 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông LP (đã chết) và bà Trần Thế Q (đã chết); Vợ: TM (đã chết); Con: 01 người (sinh năm 1975); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay. (có mặt)

6. Lâm Xuân T, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: N; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Hộ khẩu thường trú: Số 666/9C đường H, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 666/9C đường H, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Trần Vĩnh T (đã chết) và bà Lâm Ngọc L (đã chết); Vợ: Huỳnh Thị Hồng N, sinh năm 1976; Con: 01 người (sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay. (có mặt)

7. Phan Chí K, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: N; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật; Hộ khẩu thường trú: Số 1/30 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 1/30 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 01/12; Con ông Phan T (đã chết) và bà Lương Tô M, sinh năm 1943; Vợ: Châu Thị T, sinh năm 1987; Con: 01 người (sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/5/1998, bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Cướp giật tài sản của công dân". Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù giam (Bản án số 2222/HSST ngày 01/9/1998), đã xóa án tích;

Ngày 25/02/2002, bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Cướp giật tài sản". Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam (Bản án số 1136/HSST ngày 23/8/2002), đã xóa án tích.

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trương Quốc D, sinh năm 1985
Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh K Giang (vắng mặt).

2. Ông Trần Nhất T, sinh năm 1984
Địa chỉ: 176 V, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông La Quốc U, sinh năm 1975
Địa chỉ: 63/30 P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Bà Châu Thị T, sinh năm 1987
Địa chỉ: 1/30 P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

5. Ông Đặng T H, sinh năm 1969
Địa chỉ: TK53/39G1 V, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo La Văn C:* Ông Trần Phú T – Luật sư, Văn phòng luật sư Lâm Kim H, địa chỉ: 15 P, Phường T, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T, Phan Chí K, LC, La Văn C và Lưu Lệ C1 quen biết nhau từ trước. Từ đầu tháng 5/2020 (thường vào buổi trưa của ngày trong tuần, cách khoảng 01 tuần/ 01 lần), La Văn C sử dụng địa điểm Lầu 1, căn nhà số 63/28 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc quyền quản lý của mình để tổ chức cho người khác đánh bạc dưới hình thức đánh bài "binh xập xám" thắng thua bằng tiền. La Văn C cung cấp địa điểm đánh bạc, nước uống miễn phí, các dụng cụ khác phục vụ cho việc đánh bạc (gồm: Bài Tây 52 lá, xí ngầu, tô sành, bàn nhựa…) và trực tiếp thu tiền "xâu". Giúp sức cho La Văn C trong việc tổ chức đánh bạc có LC (cha ruột của C) là người giữ xe, canh gác cho những người tham gia đánh bạc, đồng ý cho C mượn địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình làm địa điểm đánh bạc và Lưu Lệ C1 (người giúp việc nhà của LC) là người phục vụ nước uống tại sòng bạc. Cách thức tổ chức đánh bạc và quy định thắng thua, giao nhận tiền thắng thua, tiền "xâu" (tiền công tổ chức) và ăn chia tiền "xâu" như sau: Đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám, ăn thua theo chi, quy định là 100.000 đồng/01 chi;

đặt theo chến (đánh tối đa là 40 chi) với số tiền 4.000.000 đồng/01 người/01 chến; dùng xí ngầy đổ tính nút để chọn tụ bài. Khi 01 trong 04 người hết tiền trước (đứt chến) thì sẽ đặt chến mới. Kết thúc 01 chến, mỗi người tham gia đánh bạc phải trả tiền "xâu" cho La Văn C là 50.000 đồng/ 01 người; tổng cộng 04 người là 200.000 đồng. Nếu không có mặt C tại sòng bạc thì LC hoặc Lưu Lệ C1 sẽ thu tiền "xâu" giúp C. LC thu giúp C 01 lần; C1 thu giúp C 06 lần. Sau đó, Chảy hoặc C1 sẽ đưa lại cho C. Từ đầu tháng 5/2020 đến khi bị bắt quả tang, tổng số tiền thu lợi bất chính của Lan Văn C từ việc tổ chức đánh bạc tại nhà là 2.000.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính này được C hoặc C1 sử dụng vào việc đi chợ, mua đồ dùng sinh hoạt chung trong nhà, mua bài Tây, nước suối để tiếp tục phục vụ nước uống miễn phí cho những người đến tham gia đánh bạc.

Từ đầu tháng 5/2020 đến khi bị bắt quả tang, N, D, T và K đã 04 lần đến nhà LC và La Văn C để đánh bạc. Những lần tham gia đánh bạc tại nhà C chỉ có 01 chiếu bạc "binh xập xám" của N, D, T và K. Quy ước giữa 04 người khi đánh bài "binh xập xám" như sau: 01 ván được tính ăn, thua bằng tiền trên 02 chi lớn và 01 chi nhỏ; con "A" tính ăn, thua là 01 chi bài. 01 chi bài trị giá 100.000 đồng; đánh tối đa 01 chến là 40 chi, phải đặt tiền chến là 4.000.000 đồng/ 01 người/ 01 chến. Khi 01 trong 04 người hết tiền trước (đứt chến), nếu còn tiền thì người thua sẽ đặt chến mới. Kết thúc 01 chến sẽ trả tiền xâu là La Văn C là 50.000 đồng/ 01 người; tổng cộng 04 người là 200.000 đồng/ 01 chến. Khi có các chi bài giống nhau, thì người nào làm nhà cái sẽ ăn "cặp one". Người nào thua hết 03 chi thì người thắng ăn hết 06 chi; 03 người thua hết 01 người cả 03 chi thì người thắng ăn được 27 chi. Khi bài "mộ binh" thì tính ăn, thua như sau: "Rồng" tính ăn thua là 13 chi; "Thùng phá sảnh" tính ăn thua là 05 chi; "Tứ quý" tính ăn thua là 04 chi; "03 thùng 03 sảnh hoặc 06 đôi" tính ăn thua là 03 chi. Trong những lần đánh bài chưa có người nào ăn đến 40 chi/01 ván bài; chơi ít nhất là 01 chến, nhiều nhất là 02 chến. Trung bình 01 chến, N, D, T và K đánh được khoảng 20 ván bài. Số tiền thu lợi bất chính của N, D, T và K không xác định được, do việc ăn thua qua lại giữa các bị can không nhớ cụ thể là bao nhiêu. Ngoài ra, không còn người khác tham gia đánh bạc cùng N, D, T và K. Đồng thời N, D, T và K không biết việc La Văn C có tổ chức cho nhóm người nào khác đến nhà để đánh bạc.

Từ 12 giờ đến 13 giờ ngày 19/6/2020, Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T và Phan Chí K đang ngồi đánh đến ván thứ 4 của chến đầu tiên thì bị Đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận 1 kiểm tra bắt quả tang; có mặt tại sòng bài còn có La Văn C, LC, Lưu Lệ C1 và Đặng T H. Tại thời điểm bị bắt quả tang, N ăn được 05 chi (tương đương 500.000 đồng); K ăn được 09 chi (tương đương 900.000 đồng); D ăn được 06 chi (tương đương 600.000 đồng).

Qua kiểm tra tạm giữ tang tài vật tại sòng bạc gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 16.000.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 bộ bài Tây 52 lá; 01 tô sành màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 bàn nhựa màu đỏ; 01 miếng ván gỗ hình chữ nhật, 01 tấm vải trải bàn. Ngoài ra, còn thu giữ tài sản của các đối tượng, gồm: 04 xe mô tô, 11 điện thoại di động các loại; số tiền 6.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T, Phan Chí K, La Văn C, LC và Lưu Lệ C1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của La Văn C, LC và Lưu Lệ C1 phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T, Phan Chí K và phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được.

Riêng Đặng T H khai nhận đến thăm La Văn C bị bệnh, không tham gia đánh bạc, cũng không biết sòng bạc do ai tổ chức. Lời khai của Hùng phù hợp với lời khai của C, Chảy, C1, N, D, T và K, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự đối với Đặng T H là có căn cứ.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 16.000.000 đồng dùng để đánh bạc (gồm: Thu của N số tiền 4.500.000 đồng; thu của K số tiền 4.900.000 đồng; thu của T số tiền 2.000.000 đồng; thu của D số tiền 4.600.000 đồng);

- 01 bộ bài Tây 52 lá; 01 tô bằng sành màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 bàn nhựa màu đỏ; 01 miếng ván gỗ hình chữ nhật; 01 tấm vải trải bàn;

- Thu giữ của La Văn C: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s.

- Thu giữ của LC: 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

- Thu giữ của Phan Chấn N:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5;

+ Số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng tiêu xài cá nhân, không sử dụng đánh bạc;

+ 01 xe mô tô hiệu Espero, loại C110, biển số 68S1-404.43. Qua xác minh, số khung có dấu hiệu cắt hàn, không xác định được số nguyên thủy; số máy của xe không thay đổi. Xe mô tô trên là do ông Trương Quốc D, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang) đứng tên đăng ký, đã bán (dạng thanh lý theo lô) cho cửa hàng bán xe (không nhớ tên và địa chỉ của cửa hàng). Ngày 12/8/2018, Phan Chấn N mua xe mô tô trên tại cửa hàng xe máy M-S; địa chỉ: xx TL 10, phường T, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Trần Nhất T (chủ cửa hàng), có làm giấy tờ mua bán xe nhưng chưa sang tên. Ông Trần Nhất T cho biết: Trong thời gian kinh doanh mua bán xe máy cũ, ông T có mua lại theo dạng bán đấu giá tài sản chiếc xe mô tô trên về dọn lại để bán kiếm lời. Ông T đã bán chiếc xe mô tô trên cho Phan Chấn N. Do thời gian đã lâu và không còn cửa hàng kinh doanh xe máy nên ông T không còn lưu giữ các giấy tờ liên quan đến chiếc xe trên. Chiếc xe mô tô trên được vợ chồng ông Phan Chấn N và bà Trương Ái M sử dụng làm phương tiện để đi làm. Sau khi mua xe về sử dụng một thời gian, N mới phát hiện số khung của xe mô tô trên có dấu hiệu cắt hàn; N không biết lý do có vết cắt hàn này.

- Thu giữ của Trần Chung D:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia;

+ 01 xe mô tô hiệu Limax, biển số 50T2-6514. Qua xác minh, số khung và số máy của xe không thay đổi, do ông La Quốc U, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: 63/30 P, phường N, Quận M), là con ruột của Trần Chung D đứng tên đăng ký. Ông Uyên khai cho D mượn xe để sử dụng, không biết việc D sử dụng xe đi đánh bạc. Lời khai của U phù hợp với lời khai của D. Ông U có yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên.

- Thu giữ của Lâm Xuân T:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung S7582; 02 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và J8;

+ Số tiền 4.000.000 đồng để sử dụng mua hàng về bán quán ăn uống, không sử dụng đánh bạc;

- Thu giữ của Phan Chí K:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59T1-862.28. Qua xác minh, số khung và số máy của xe không thay đổi, do bà Châu Thị T, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: 1/30 P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký, là vợ của Phan Chí K. Bà Linh khai không biết việc Phan Chí K sử dụng xe đi đánh bạc. Lời khai của Linh phù hợp với lời khai của K, Bà Linh có yêu cầu nhận lại xe mô tô nêu trên.

- Thu giữ của Đặng T H:

+ 02 điện thoại di động hiệu Iphone 6 và 6s;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 59T1-922.18. Qua xác minh, số khung và số máy của xe không thay đổi, do Đặng T H đứng tên đăng ký. Ông H có yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 167/20/PNK ngày 26/8/2020 và số 102-20/PNK ngày 26/8/2020.

Tại bản Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo La Văn C, LC và Lưu Lệ C1 về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm d Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; Truy tố các bị cáo Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T và Phan Chí K về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận các bị cáo La Văn C, LC và Lưu Lệ C1 phạm tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T và Phan Chí K phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo La Văn C: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, bị can C bị bệnh xuất huyết tiêu hóa loét hành tá tràng, bệnh cơ tim thiếu máu, bệnh mạch vành đã phẫu thuật. Đề nghị xử phạt bị cáo La Văn C từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo LC: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, bị can Chảy bị bệnh Gred A-La, viêm hang vị Clotest (-), gan nhiễm mỡ II; phải chăm sóc cho con trai là La Văn C bị bệnh tim. Đồng thời, trong vụ án này bị can Chảy là đồng phạm với vai trò giúp sức thu giúp tiền xâu, giữ xe cho con bạc; không được hưởng lợi. Đề nghị xử phạt bị cáo LC từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Lưu Lệ C1: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, trong vụ án này bị can C1 là đồng phạm với vai trò giúp sức phục vụ nước uống, không được hưởng lợi. Nghề nghiệp của bị can C1 là người giúp việc nhà thu nhập thấp. Đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Lệ C1 từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Chấn N: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, bị can N bị bệnh tăng huyết áp vô căn (nguyên phát) (I10); gia đình bị can thuộc diện khó khăn, mẹ già ốm nặng, nuôi 02 con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Chấn N từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Chung D: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Đề nghị phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với bị cáo Lâm Xuân T: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm

2017. Đồng thời, gia đình bị can T thuộc diện khó khăn, không có công việc ổn định, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Xuân T từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Chí K: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, gia đình bị can K thuộc diện khó khăn, mẹ già ốm nặng, nuôi con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Chí K từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bộ bài Tây 52 lá; 01 tô bằng sành màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 bàn nhựa màu đỏ; 01 miếng ván gỗ hình chữ nhật, 01 tấm vải trải bàn.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Số tiền 16.000.000 VNĐ thu giữ trên chiếu bạc dùng để đánh bạc.

- 01 xe mô tô hiệu Espero, loại C110, biển số 68S1-404.43. Qua xác minh, số khung có dấu hiệu cắt hàn, không xác định được số nguyên thủy; số máy của xe không thay đổi. Đây là chiếc xe không có giấy tờ theo quy định của pháp luật, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Buộc La Văn C nộp số tiền 2.000.000 đồng, là số tiền C hưởng lợi từ việc thực hiện hành vi phạm tội;

Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6s cho bị can La Văn C do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia cho bị can LC do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 5; số tiền 2.000.000 VNĐ cho bị can Phan Chấn N do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung S7582; 02 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và J8; số tiền 4.000.000 VNĐ cho bị can Lâm Xuân T do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia cho bị can Trần Chung D do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 plus cho bị can Phan Chí K do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả cho ông La Quốc U: 01 xe mô tô hiệu Limax, biển số 50T2-6514, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả cho bà Châu Thị T: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59T1-862.28, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tuyên trả cho ông Đặng T H: 02 điện thoại di động hiệu iPhone 6 và 6s; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 59T1-922.18, do là tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo La Văn C thống nhất với tội danh và khung hình phạt đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét vai trò của bị cáo trong vụ án, mặc dù các bị cáo C, Chảy, C1 pham tội "Tổ chức đánh bạc" nhưng tính chất phạm tội của các bị cáo là giản đơn, các bị cáo là người trong gia đình nên tính chất phân công công việc giữa các bị cáo trong vụ án là tự phát, đơn sơ. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo C, bị cáo còn có thời gian 4 năm làm dân quân tự vệ tại địa phương, bản thân bị cáo bị nhiều bệnh và hiện đang sử dụng thuốc điều trị lâu dài. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào 13 giờ ngày 19/6/2020, tại Lầu 1, nhà số 63/28 đường P, phường N, Quận M, La Văn C, LC và Lưu Lệ C1 có hành vi dùng nhà của mình cho các con bạc đến đánh bạc để thu tiền xâu, có phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc. Lúc này khi Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T và Phan Chí K đang ngồi đánh bạc đến ván thứ 4 của chến đầu tiên thì bị Đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận 1 kiểm tra bắt quả tang; có mặt tại sòng bài còn có La Văn C, LC, Lưu Lệ C1 và Đặng T H. Tại thời điểm bị bắt quả tang, N ăn được 05 chi (tương đương 500.000 đồng); K ăn được 09 chi (tương đương 900.000 đồng); D ăn được 06 chi (tương đương 600.000 đồng).

Từ đầu tháng 5/2020 đến khi bị bắt quả tang, N, D, T và K đã 04 lần đến nhà LC và La Văn C để đánh bạc. Những lần tham gia đánh bạc tại nhà C chỉ có 01 chiếu bạc "binh xập xám" của N, D, T và K. Quy ước giữa 04 người khi đánh bài "binh xập xám" như sau: 01 ván được tính ăn, thua bằng tiền trên 02 chi lớn và 01 chi nhỏ; con "A" tính ăn, thua là 01 chi bài. 01 chi bài trị giá 100.000 đồng; đánh tối đa 01 chến là 40 chi, phải đặt tiền chến là 4.000.000 đồng/ 01 người/ 01 chến. Khi 01 trong 04 người hết tiền trước (đứt chến), nếu còn tiền thì

người thua sẽ đặt chến mới. Kết thúc 01 chến sẽ trả tiền xâu là La Văn C là 50.000 đồng/ 01 người; tổng cộng 04 người là 200.000 đồng/ 01 chến. Khi có các chi bài giống nhau, thì người nào làm nhà cái sẽ ăn "cặp one". Người nào thua hết 03 chi thì người thắng ăn hết 06 chi; 03 người thua hết 01 người cả 03 chi thì người thắng ăn được 27 chi. Khi bài "mộ binh" thì tính ăn, thua như sau: "Rồng" tính ăn thua là 13 chi; "Thùng phá sảnh" tính ăn thua là 05 chi; "Tứ quý" tính ăn thua là 04 chi; "03 thùng 03 sảnh hoặc 06 đôi" tính ăn thua là 03 chi. Trong những lần đánh bài chưa có người nào ăn đến 40 chi/01 ván bài; chơi ít nhất là 01 chến, nhiều nhất là 02 chến. Trung bình 01 chến, N, D, T và K đánh được khoảng 20 ván bài. Số tiền thu lợi bất chính của N, D, T và K không xác định được, do việc ăn thua qua lại giữa các bị can không nhớ cụ thể là bao nhiêu. Ngoài ra, không còn người khác tham gia đánh bạc cùng N, D, T và K. Đồng thời N, D, T và K không biết việc La Văn C có tổ chức cho nhóm người nào khác đến nhà để đánh bạc

Hành vi của các bị cáo La Văn C, LC và Lưu Lệ C1 đã phạm tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T và Phan Chí K phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, vì động cơ tư lợi bị cáo La Văn C, LC, Lưu Lệ C1 đã thực hiện hành vi dùng nhà của mình cho các con bạc đến đánh bạc để thu tiền xâu, có phân công người canh gác, người phục vụ khi các con bạc đánh bạc. Hành vi của các bị cáo C, Chảy, C1 đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc". Đối với hành vi của Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T và Phan Chí K là những người trực tiếp tham gia đánh bài binh xập xám, ăn thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 16.000.000 đồng đã phạm vào tội "Đánh bạc". Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó La Văn C với vai trò là người tổ chức, LC và Lưu Lệ C1 đồng phạm với vai trò giúp sức; Đối với N, D, T, K thực hiện hành vi đánh bạc, hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau.

Hành vi của các bị cáo là tệ nạn xã hội được nhà nước nghiêm cấm và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện như trên. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét mức độ phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo La Văn C: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự; bị cáo bị bệnh xuất huyết tiêu hóa loét hành tá tràng, bệnh cơ tim thiếu máu, bệnh mạch vành đã phẫu thuật theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Miễn phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo có xác nhận hoàn cảnh khó khăn của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, căn cứ Điều

47 Bộ luật Hình sự cần buộc bị cáo La Văn C nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Đối với bị cáo LC: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Chảy bị bệnh Gred A-La, viêm hang vị Clotest (-), gan nhiễm mỡ II; phải chăm sóc cho con trai là La Văn C bị bệnh tim. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Miễn phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo có xác nhận hoàn cảnh khó khăn của chính quyền địa phương.

Đối với bị cáo Lưu Lệ C1: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, trong vụ án bị cáo C1 là đồng phạm với vai trò giúp sức có vai trò không đáng kể, phục vụ nước uống không được hưởng lợi do đó có cơ sở cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo C1 là người giúp việc nhà thu nhập thấp, có xác nhận xác nhận hoàn cảnh khó khăn của chính quyền địa phương nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Chấn N: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự; Đồng thời, bị cáo bị bệnh tăng huyết áp vô căn (nguyên phát) (I10); gia đình bị can thuộc diện khó khăn, mẹ già ốm nặng, nuôi 02 con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Chung D: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Miễn phạt tiền đối với bị cáo vì lý do tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trên 68 tuổi, là người cao tuổi theo quy định của Luật người cao tuổi và bị cáo có đơn xin miễn các khoản tiền án phí và tiền phạt. bổ sung 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với bị cáo Lâm Xuân T: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, gia đình bị can T thuộc diện khó khăn, không có công việc ổn định, có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Chí K: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, gia

đình bị can K thuộc diện khó khăn, mẹ già ốm nặng, nuôi con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương do đó miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá; 01 tô bằng sành màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 bàn nhựa màu đỏ; 01 miếng ván gỗ hình chữ nhật; 01 tấm vải trải bàn;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 16.000.000 đồng dùng để đánh bạc có liên quan đến hành vi phạm tội (gồm: Thu của N số tiền 4.500.000 đồng; thu của K số tiền 4.900.000 đồng; thu của T số tiền 2.000.000 đồng; thu của D số tiền 4.600.000 đồng);

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Espero, loại C110, biển số 68S1-404.43, số khung có dấu hiệu cắt hàn, không xác định được số nguyên thủy; số máy của xe không thay đổi. Đây là chiếc xe không có giấy tờ theo quy định của pháp luật, không xác định được nguồn gốc;

- Trả lại cho bị cáo La Văn C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo LC 01 điện thoại di động hiệu Nokia không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo Phan Chấn N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và số tiền 2.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo Trần Chung D 01 điện thoại di động hiệu Nokia không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo Lâm Xuân T 01 điện thoại di động hiệu Samsung S7582; 02 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và J8 và 4.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo Phan Chí K 01 điện thoại di động hiệu I Phone 7 plus không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án

- Trả lại cho ông La Quốc U 01 xe mô tô hiệu Limax, biển số 50T2-6514 không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho bà Châu Thị T 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59T1-862.28 không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho ông Đặng T H 02 điện thoại di động hiệu I Phone 6 và 6s và 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 59T1-922.18 không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo C, Chảy, C1, N, T, K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng. Bị cáo Trần Chung D là người cao tuổi theo quy định của Luật người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo La Văn C, LC, Lưu Lệ C1 phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Phan Chấn N, Trần Chung D, Lâm Xuân T, Phan Chí K phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng Điểm d khoản 1 Điều 322; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm2017: Xử phạt bị cáo La Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng Điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo LC 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng Điểm d khoản 1 Điều 322; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lưu Lệ C1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phan Chấn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Chung D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lâm Xuân T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Chí K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Buộc La Văn C nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá; 01 tô bằng sành màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 bàn nhựa màu đỏ; 01 miếng ván gỗ hình chữ nhật; 01 tấm vải trải bàn (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 167/20-PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 16.000.000 đồng dùng để đánh bạc (gồm: Thu của N số tiền 4.500.000 đồng; thu của K số tiền 4.900.000 đồng; thu của T số tiền 2.000.000 đồng; thu của D số tiền 4.600.000 đồng) (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 167/20-PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Espero, loại C110, biển số 68S1-404.43 (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho bị cáo La Văn C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho bị cáo LC 01 điện thoại di động hiệu Nokia (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho bị cáo Phan Chấn N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và số tiền 2.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho bị cáo Trần Chung D 01 điện thoại di động hiệu Nokia nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho bị cáo Lâm Xuân T 01 điện thoại di động hiệu Samsung S7582; 02 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và J8 và 4.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho bị cáo Phan Chí K 01 điện thoại di động hiệu I Phone 7 plus nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho ông La Quốc U 01 xe mô tô hiệu Limax, biển số 50T2-6514 (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho bà Châu Thị T 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59T1-862.28 (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho ông Đặng T H 02 điện thoại di động hiệu Iphone 6 và Iphone 6s; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 59T1-922.18 (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 102-20/PNK ngày 26/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo La Văn C, LC, Lưu Lệ C1, Phan Chấn N, Lâm Xuân T, Phan Chí

K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Chung D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- Bị cáo ; Người có quyền lợi NV LQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền